

CĂN VỤ

Bậc 6. — Chăm nom giúp đỡ cán bộ trong những việc thông thường về ăn uống, nghỉ ngơi, quần áo, v.v...

Bậc 5. — Tháo vát, có tinh thần trách nhiệm, có tín nhiệm trong việc phụ vụ.

Bậc 4. — Tùy nhu cầu và hiệu suất công tác, tinh thần phụ vụ, có thể xét đề xấp.

GIỮ NGỰA

Bậc 6. — Cắt cỏ, tắm ngựa, dọn chuồng, v.v... cho 1 con ngựa.

Bậc 5. — Chăm nom săn sóc được 1 hay 2 ngựa. Biết tắm, chải và cùp cho ngựa. Giữ vệ sinh và phòng bệnh cho ngựa. Biết quản và tập cho ngựa những nước chạy thông thường.

Bậc 4. — Có thể chăm nom được 2, 3 ngựa. Có kinh nghiệm trong việc chăn ngựa và tập cho ngựa được tốt. Biết đề phòng và chữa cho ngựa ốm những bệnh thông thường.

Chú ý: Bộ chỉ nêu lên một số tiêu chuẩn để làm ví dụ, các ngành, các xí nghiệp tùy theo nhu cầu và năng lực của anh chị em để sắp xếp cho tương xứng. Không phải cứng nhắc áp dụng các tiêu chuẩn trên đây nhưng cũng không thể vượt ra ngoài số bậc đã quy định cho từng việc.

BỘ THỦY LỢI VÀ KIẾN TRÚC

THÔNG TƯ thứ 2 số 430-TT ngày 24-1-1956 đặt một khoản phụ cấp đặc biệt cho: công nhân máy khoan bê-tông và công nhân máy khoan xi-măng.

THÔNG TƯ THỨ 2

về việc tái hành nghị định số 42-LB-ND tháng 8-1954 đặt một khoản « phụ cấp đặc biệt » cho cán bộ và công nhân các đoàn xe ô-tô, các bến phà và các công trường

Xét điều kiện làm việc và tính chất công việc nặng nhọc và hại sức khỏe của:

1. — Công nhân máy khoan bê-tông phải luôn luôn tập trung tư tưởng, mắt luôn luôn trông vào cái khoan và đường hồ áp lực. Lúc mũi khoan ăn vào đá cuội hoặc ăn vào sắt sức dội làm cho tay và thân mình người cầm cán khoan bị lay động mạnh, thường xảy ra đau nhức. Trường hợp khoan bị kẹt phải dùng búa nặng 50 kg đánh suốt ngày đêm mới khỏi kẹt, v. v...

2. — Công nhân máy phun xi-măng phải múc nước hoặ: vữa xi-măng, liên tiếp đổ vào máy bơm suốt 8 giờ. Trường hợp chỉ rửa một lỗ khoan mà phải gánh đến 50 m³ hoặ: 60 m³ nước xi-măng ăn vào da tay, da chân, bụi xi-măng vào mắt, vào phổi rất hại cho sức khỏe.

Nay ấn định kể từ ngày 1-1-1956, hai loại công nhân này được hưởng « phụ cấp đặc biệt » như thợ điều khiển máy khoan đá, đã quy định trong nghị định số 42 tháng 8-1954 kê trên và thông tư số 5 ngày 6-9-1954 giải thích nghị định ấy.

Hà-nội, ngày 24 tháng 1 năm 1956

Bộ trưởng Bộ Thủy lợi và Kiến trúc
TRẦN-ĐĂNG-KHOA

BỘ GIÁO DỤC

NGHỊ ĐỊNH số 43-ND ngày 23-1-1956 thành lập trường Bồ túc văn hóa công nông.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Chiếu sắc lệnh số 119-SL ngày 9-7-1946 thành lập Bộ Giáo dục ;

Chiếu nghị định số 201-ND ngày 19-6-1952 quy định chế độ và tổ chức các trường chuyên nghiệp các cấp ;
Xét nhu cầu hiện tại,

Ra nghị định :

Điều 1. — Nay thành lập trường Bồ túc văn hóa công nông để bồi dưỡng cán bộ và công nông chuẩn bị họ: vào các trường Đại học và Chuyên nghiệp.

Trường này đề trực thuộc: Nha Bình dân học vụ.

Điều 2. — Hàng năm Bộ Giáo dục ấn định số học sinh được chọn vào họ: theo đề nghị của ông Giám đốc Nha Bình dân học vụ.

Điều 3. — Một nghị định sẽ quy định tổ chức chi tiết và chế độ của trường.

Điều 4. — Các ông Chánh Văn phòng, Giám đốc Nha Bình dân học vụ, Trưởng phòng Tổ chức và Cán bộ Bộ Giáo dục: chiếu nghị định thi hành.

Hà-nội, ngày 23 tháng 1 năm 1956

Bộ trưởng Bộ Giáo dục
NGUYỄN-VĂN-HUYỀN